

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS - ST
Ngày 10/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Tuế.

2. Bà Triệu Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST- HS, ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc S (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm ĐL 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966 hiện trú tại xóm ĐL1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2021 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1967; Trú tại: Xóm ĐL 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Nh, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm ĐL 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Ma Duy Kh, sinh năm 1963; Trú tại: Xóm ĐL 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 25/4/2021, Công an xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại nhà ông Hoàng Văn L ở xóm ĐL1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang có một số đối tượng có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma túy. Công an xã ĐM đã đến xác minh, làm rõ; khi đến nhà Hoàng Văn L thì có Hoàng Văn L cùng Nguyễn Ngọc S sinh năm 1995, Hoàng Văn Nh, sinh năm 1986 đều trú tại xóm ĐL1, xã ĐM đang ngồi uống nước trong nhà L. Công an xã ĐM đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với 03 người trên, quá trình kiểm tra Hoàng Văn L và Hoàng Văn Nh không phát hiện và thu giữ gì, kiểm tra Nguyễn Ngọc S thì S tự giác lấy từ trong túi quần bên phải, phía trước S đang mặc ra 01 túi nilon bên trong có chứa 12 (mười hai) gói được gói trong giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, S khai là Heroine giao nộp cho Công an xã ĐM, ngoài ra không phát hiện và thu giữ gì thêm. Công an xã ĐM đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tại chỗ số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của S, ký hiệu là A1, sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ để điều tra, làm rõ.

Ngày 26/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong và cân trọng L số chất bột màu trắng trong gói ma túy thu giữ của S được niêm phong trong bì niêm phong kí hiệu A1 có khối L là 0,457 gam (Không phẩy bốn năm bảy gam), sau đó niêm phong lại và ký hiệu là A2.

Tại Kết luận giám định số 800/KL-KTHS, ngày 04/05/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

"Mẫu chất bột màu trắng trong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, khối L của mẫu gửi giám định là 0,457 gam".

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc S khai nhận: Bản thân S nghiện ma túy từ năm 2019, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, S điều khiển xe mô tô mang nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, mang biển kiểm soát 20C1 – 320.97 S mượn của anh Trương Công Khai, sinh năm 1986, trú tại xóm Thảm Kê, xã Bình Yên, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, đi từ nhà đến khu vực ngã ba xã Bình Yên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, S gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy gói bằng

túi ni lon, bên trong có 12 (mười hai) gói ma túy Heroine nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, S cầm túi nilon trên cho vào túi quần bên phải, phía trước S đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày S đi bộ sang nhà ông Hoàng Văn L với mục đích rủ ông L đi cắt tóc. Khi đến nhà ông L thì S thấy ông L đang ngồi uống nước cùng với anh Hoàng Văn Nh. S ngồi uống nước cùng ông L và anh Nh được khoảng 10 phút thì Công an xã ĐM đến và yêu cầu kiểm tra hành chính, S đã tự nguyện lấy từ trong túi quần gói Heroine nêu trên giao nộp cho Công an xã ĐM.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình. Lời khai của S hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,437 (không phẩy bốn ba bảy) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Nguyễn Ngọc S và 12 mảnh giấy bạc màu vàng, ký hiệu là A3.

Tại cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 22/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử Nguyễn Ngọc S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 43/ CT – VKS ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã nêu. Bị cáo khai bị cáo nghiện ma túy nên đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, bị cáo biết hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng : Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc S từ 24 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,437 (không phẩy bốn ba bảy) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Ngọc S và 12 mảnh giấy bạc màu vàng, ký hiệu là A3.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc S, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 25/4/2021, Nguyễn Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép 0,457g (không phẩy bốn năm bảy gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân do bị cáo nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo S đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, ...có khối L từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,437 (không phải bốn ba bảy) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Ngọc S và 12 mảnh giấy bạc màu vàng, ký hiệu là A3 cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Ngọc S bị thu giữ, S khai mua của một người đàn ông S không biết họ, tên tuổi, địa chỉ, không nhớ rõ mặt của người này nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

Về chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, mang biển kiểm soát 20C1 – 320.97, S mượn của anh Trương Công Khai, sinh năm 1986, trú tại xóm Thắm Kè, xã Bình Yên, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, đi từ nhà đến khu vực ngã ba xã Bình Yên mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi cho S mượn xe, anh Khai không biết S dùng xe mô tô đi mua ma túy, vì vậy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Khai và không tiến hành xử lý đối với chiếc xe mô tô trên.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, việc áp dụng hình phạt và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; Điều 326; khoản 1, khoản 3 Điều 329; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 25 tháng 4 năm 2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10/8/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,437 (không phẩy bốn ba bảy) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Nguyễn Ngọc S và 12 mảnh giấy bạc màu vàng, ký hiệu là A3.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 26 tháng 7 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền Kh cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; Các đương sự;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiểm